

TP Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai các khoản thu, mức thu năm học 2023-2024
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT TRUNG LẬP

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-UB ngày 12/7/2001 của UBND TP Hồ Chí Minh về việc thành lập trường THPT Trung Lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGĐT ngày 15/09/2020 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Công văn số 4687/SGDDĐT-KHTC ngày 25/8/2023, về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, thực hiện chế độ miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn TP Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 6208/SGDDĐT-KHTC ngày 27/10/2023, về hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn TP Hồ Chí Minh;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai các khoản thu, mức thu năm học 2023-2024 của trường THPT Trung Lập (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ 01/09/2023.

Điều 3. Phòng kế toán-tài vụ của nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Đăng Công TTĐT trường
- Lưu:VT,KT



Võ Thị Kim Bì

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 279/QĐ-THPT TL ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng trường THPT Trung Lập về việc công bố công khai các khoản thu, mức thu năm học 2023-2024)

Số TT	Nội dung	Số tiền	Số tháng thu
1	Học phí công lập	100.000đ/hs/tháng	9 tháng
2	Học phí hai buổi/ngày	280.000đ/hs/tháng	9 tháng
3	Học phẩm - HS Khối lớp 10 - HS Khối 11,12	50.000đ/hs/năm học 30.000đ/hs/năm học	
4	Khám sức khỏe học sinh	20.000đ/hs/năm học	
5	Dịch vụ tiện ích ứng dụng CNTT và chuyển đổi số	100.000đ/hs/năm học	
6	Bảo hiểm Y tế -HS khối 10,11 -HS Khối 12	680.400đ/hs/12 tháng 510.300đ/hs/9 tháng	

